TIẾNG ANH 4 – HỌC KÌ I

BÀI ÔN TẬP SỐ 1

I. LISTENING

Task 1. Listen and tick ☑. There is one example. (Nghe và đánh dấu ☑)

Example:





A. ☑ B. ☐

1.





A. ☐ B. ☐

2.





A. ☐ B. ☐

3.





A. ☐ B. ☐

4.





A. ☐ B. ☐

5.





A. ☐ B. ☐

LIVEWORKSHEETS

Task 2. Listen and tick ☑ or cross ☒. (Nghe và đánh dấu đúng ☑ hoặc sai ☒)

Examples:



A. ☑



B. ☒

1.



☐

2.



☐

3.



☐

4.



☐

5.



☐

Task 3. Listen and draw lines. (Nghe và kẻ đường nối)

A.



B.



C.



0 1 2 3 4 5

D.



E.



F.

Monday	English
Tuesday	
Wednesday	
Thursday	
Friday	English

LIVEWORKSHEETS

II. READING AND WRITING

Task 1. Look and write. (Nhìn và viết)

Example: *nomyad* → M o n d a y



1. aydrtasu
→ _ _ _ _ _ _ _ _



2. dewsenayd
→ _ _ _ _ _ _ _ _ _



3. ridfya
→ _ _ _ _ _ _



4. esaytud
→ _ _ _ _ _ _ _



5. rdsuhtay
→ _ _ _ _ _ _ _ _



Task 2. Read and tick ☑ or cross ☒. (Đọc và chọn đúng hay sai)

Examples:

It's morning.



A. ☑

It's evening.



B. ☒

1. Goodbye, Mr Brown.



☐

2. Good morning, Mr Brown.



☐

3. Good evening, Mr. Brown.



☐

4. Good night, Jane.



☐

LIVEWORKSHEETS

5.

Bye, see you again.



☐

Task 3. Read and write YES or NO. (Đọc và viết YES hay NO và các câu bên dưới)

Hello, I'm Mia from Oxford Primary School. It's Monday today. We have Art and Science today. I'm in the Art class now. The girls are drawing flowers. The boys are making paper planes. It was Sunday yesterday. I was at home. In the morning, I painted a picture. In the afternoon, I played tennis. In the evening, I played computer games.

0. Mia is a pupil at Oxford Primary School. **YES**
1. She has Art and Science on Mondays. _____
2. All pupils are drawing flowers in the Art class now. _____
3. Yesterday Mia was at school. _____
4. She painted a picture on Sunday morning. _____
5. She played tennis on Sunday evening. _____

THE END

LIVEWORKSHEETS